TAND Q. NAM TỪ LIÊM **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **436**/2023/QĐST-HNGĐ	*Nam Từ Liêm, ngày 23 tháng 10 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 398/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2023, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Lưu Văn H, sinh năm 1991;

2. Chị Đỗ Thị X, sinh năm 1992;

Nơi ĐKHKTT: thôn H, xã K, huyện V, tỉnh V; Nơi cư trú: Số 10, ngõ 6, đường N, phường C, quận N, Thành phố H;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về tình cảm: Anh H và chị X kết hôn ngày 07/02/2012 trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã K, huyện V, tỉnh V là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh H, chị X thường xuyên mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống. Đến nay anh H, chị X xác định tình cảm không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài nên thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh H và chị X có 03 con chung là N, sinh ngày 16/01/2013, cháu D, sinh ngày 13/6/2017 và cháu H, sinh ngày 10/9/2021. Ly hôn anh chị thỏa thuận: chị X trực tiếp nuôi dưỡng cháu H, anh H nuôi dưỡng cháu N và cháu D. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự giải quyết, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ: Anh H và chị X tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh H và chị X.

- Về con chung: Giao cháu cháu D, sinh ngày 13/6/2017 và cháu H, sinh ngày 10/9/2021 cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng; Giao cháu H, sinh ngày 10/9/2021 cho chị X trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh H và chị X được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ: Anh H và chị X không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh H và chị X phải chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng lệ phí chị X đã nộp theo biên lai số AA/2020/0035624 ngày 09 tháng 10 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N. Anh H, chị X đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q. Nam Từ Liêm;
- CQTHADS Q. Nam Từ Liêm;
- UBND xã K, huyện V, tỉnh V (GCNKH số 18/2012, Quyển số 01/2012);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN